**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Kính gửi: Tòa án nhân dân …………………………………. (1)

Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành: (2) ………………………………

Địa chỉ: (3) …………………………………………………………………………………………..

Số điện thoại (nếu có): ………………………………….. ;

Fax (nếu có): ……………………………………………….

Địa chỉ thư điện tử (nếu có): ……………………………………………………………………..

Tên và địa chỉ của những người có liên quan đến những vấn đề yêu cầu Tòa án công nhận:(4)

Tên, địa chỉ của cá nhân, tổ chức đã tiến hành hòa giải:(5) ……………………………………….

Nội dung, thỏa thuận hòa giải thành yêu cầu Tòa án công nhận:(6)

1. ……………..

2. ……………..

…

Tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu:(7)

1 ………………

2 ………………

…

Tôi (chúng tôi) cam kết những thông tin trong đơn là đúng sự thật.

*……………, ngày.... tháng.... năm ………(8)*

**NGƯỜI YÊU CẦU**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu**

1. Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người yêu cầu cư trú, làm việc (đối với doanh nghiệp là nơi đặt trụ sở) (theo khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 BLTTDS 2015).
2. Là một hoặc các bên tranh chấp.
3. Địa chỉ nơi cư trú, làm việc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở đối với doanh nghiệp.
4. Tên, địa chỉ (+ mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp) của bên tranh chấp còn lại (trường hợp không phải tất cả các bên tranh chấp đều yêu cầu công nhận).
5. Họ tên, địa chỉ của Hòa giải viên thương mại vụ việc hoặc tên, địa chỉ của Trung tâm hòa giải hoặc Trung tâm trọng tài đã tiến hành hòa giải.
6. Ghi nội dung hòa giải thành theo Văn bản về kết quả hòa giải thành.
7. Hợp đồng phát sinh tranh chấp; Văn bản riêng về thỏa thuận hòa giải thương mại (trường hợp hợp đồng không có điều khoản về hòa giải thương mại); Văn bản về kết quả hòa giải thành.
8. Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án phải gửi đơn đến Tòa án trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày các bên đạt được thỏa thuận hòa giải thành (khoản 1 Điều 418 BLTTDS 2015).